

Số: **647**/QĐ-LDTBXH

Hà Nội, ngày **09** tháng **6** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sửa chữa tài sản của Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp;

Xét Tờ trình số 117/TTr-BVCHĐN ngày 23/3/2020 của Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch sửa chữa thang máy và kế hoạch lựa chọn nhà thầu sửa chữa thang máy;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sửa chữa tài sản của Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng như sau:

1. Kế hoạch sửa chữa tài sản:

- Danh mục sửa chữa tài sản tại Phụ lục số 01 kèm theo.
- Tổng kinh phí tối đa: 300.617.900 đồng (Ba trăm triệu sáu trăm mười bảy nghìn chín trăm đồng), trong đó: Kinh phí dự phòng là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Nguồn kinh phí sử dụng: Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu sửa chữa tài sản tại Phụ lục số 02 kèm theo.

Điều 2. Giám đốc Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng chịu trách nhiệm:

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổng kinh phí được giao tại Điều 1 Quyết định này (bao gồm cả kinh phí dự phòng nếu thực sự cần thiết), chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các quy định khác có liên quan để xác định yêu cầu về kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, lập và phê duyệt dự toán gói thầu, hồ sơ yêu cầu làm cơ sở đánh giá, lựa chọn nhà thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thương thảo hợp đồng, ký kết hợp đồng, nghiệm thu, bảo đảm đúng yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, nguồn gốc xuất xứ, bảo hành tài sản, thanh quyết toán, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, các văn bản khác có liên quan và không vượt tổng kinh phí đã được Bộ phê duyệt.

2. Báo cáo kết quả thực hiện về Bộ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải); /
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Lê Tấn Dũng

PHỤ LỤC 01

**KẾ HOẠCH SỬA CHỮA TÀI SẢN
CỦA BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG**



(Kèm theo Quyết định số 647 /QĐ-LĐTBXH ngày 09 / 6 /2020
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Tên tài sản	Đơn vị tính
	Sửa chữa thang máy	Hệ thống

10/6

PHỤ LỤC 02



KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU SỬA CHỮA TÀI SẢN CỦA
BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẰNG

(Kèm theo Quyết định số 647/QĐ-LĐTBXH ngày 09/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
	Sửa chữa thang máy	270.617.900	Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp	Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Tháng 6/2020	Trọn gói	Năm 2020
	Kinh phí dự phòng	30.000.000						
	Tổng cộng	300.617.900						

Số tiền viết bằng chữ: Ba trăm triệu sáu trăm mười bảy nghìn chín trăm đồng.